

Hải Phòng, ngày 31 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH:

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

(Theo Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	204.302	171.132
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	3.518	3.118
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	200.784	168.014
4	Giá vốn hàng bán	164.560	137.912
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	36.224	30.101
6	Doanh thu hoạt động tài chính	169	202
7	Chi phí tài chính	2.693	4.457
8	- Trong đó: Chi phí lãi vay	2.635	3.761
9	Chi phí bán hàng	18.175	14.684
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.778	8.739
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	5.747	2.424
12	Thu nhập khác	57	201
13	Chi phí khác	10	29
14	Lợi nhuận khác	47	172
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.794	2.596
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành		
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.794	2.596
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	859	385

Năm 2016, Kinh tế Việt Nam đã trải qua với nhiều khó khăn trước những biến động lớn của nền kinh tế toàn cầu, đặc biệt tại các nước phát triển, ẩn chứa nhiều yếu tố bất định và sự cố môi trường biển miền Trung, hạn hán tại miền Nam và Tây Nguyên đã ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung, Công ty cổ phần Ắc Quy Tia Sáng nói riêng.

Đề đạt được kết quả về doanh thu, lợi nhuận năm 2016 tăng trưởng cao so với 2015, đó là sự điều hành linh hoạt, quyết liệt của Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tận dụng tối đa các điều kiện thuận lợi như:

Thuận lợi:

- Khách quan:

+ Chính phủ có nhiều cải cách hành chính mạnh mẽ, kiểm chế lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô, doanh nghiệp mở mới tăng, tạo đà hồi phục nền kinh tế, tăng cầu thị trường.

+ Các hiệp định tự do thương mại có hiệu lực mở ra cơ hội xuất khẩu vào các thị trường lớn.

+ Việc duy trì tốt chính sách thắt chặt tải trọng xe giúp ngành lắp ráp ô tô, thị trường thay thế tiếp tục tăng trưởng cao dẫn đến nhu cầu ắc quy tăng mạnh.

+ Khả năng huy động vốn vay nhanh với lãi suất hợp lý.

- *Chủ quan:*

+ Chất lượng sản phẩm ổn định, được khách hàng đánh giá cao và không ngừng nâng cấp, cải tiến tạo niềm tin cho người tiêu dùng.

+ Phát huy hiệu quả công tác đầu tư thiết bị-công nghệ góp phần nâng suất lao động tăng lên dần, đặc biệt có một số công đoạn tăng đột phá, đáp ứng kịp nhu cầu thị trường.

+ Thực hiện tốt các giải pháp tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm làm tiền đề điều chỉnh cơ chế chính sách giá cạnh tranh, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

Bên cạnh đó, khắc phục những Khó khăn:

- Giá vật tư đầu vào và tỷ giá USD/VNĐ tăng mạnh và luôn ở mức cao ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm, khó khăn việc chạy chương trình khuyến mãi, trong khi các hãng đều đẩy mạnh cơ chế khuyến khích tiêu thụ với mức chiết khấu hấp dẫn tạo nên sự cạnh tranh vô cùng khốc liệt về giá.

- Sự gian lận thương mại đối với hàng nhập khẩu và ắc quy tổ hợp vẫn diễn ra phức tạp, gây lũng loạn thị trường.

- Nguồn cung tăng qua việc chuyển dịch đầu tư sản xuất ắc quy sang Việt Nam, các đơn vị thương mại tăng nhập khẩu, bên cạnh đó các hãng trong nước tối đa công suất đã đầu tư.

- Đối với các hãng ắc quy thương hiệu mạnh khi thị trường bán lẻ bị co hẹp, đã xúc tiến bán hàng các đơn vị lắp ráp ô tô, đơn vị vận tải,... bằng mọi giá, thậm chí chấp nhận thấp hơn giá TS (giá TS đã tính hết sức cạnh tranh) để được cung cấp.

- Tình hình bất ổn của một số nước, sự phá giá của đồng nhân dân tệ Trung Quốc, sự cạnh tranh khó khăn với hàng Thái Lan và Trung Quốc giá rẻ đã ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu của Công ty.

- Chi phí về Bảo hiểm xã hội, Bảo vệ môi trường, Phòng cháy chữa cháy, Bảo hộ lao động,... tăng theo quy định của Nhà nước.

- Nguồn lao động không ổn định, tuyển dụng lao động khó khăn do mức thu nhập chưa hấp dẫn.

1.2. Kết quả thực hiện các Chỉ tiêu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Năm 2016		So sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	Với kế hoạch năm	Với cùng kỳ

Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	Tr.đ	168.014	200.000	200.784	100,4	119,5
<i>Trong đó:</i>						
<i>Xuất khẩu</i>	<i>1000 USD</i>	<i>1.752</i>	<i>2.000</i>	<i>2.294</i>	<i>114,9</i>	<i>131,1</i>
Tổng Lợi nhuận	Tr.đ	2.596	2.800	5.794	206,9	223,2

1.2.1 Về Thị trường và Tiêu thụ sản phẩm:

Năm bắt được những khó khăn của nền kinh tế trong nước trước sự cô môi trường biển miền Trung, hạn hán tại miền Nam và Tây Nguyên sẽ ảnh hưởng đến tiêu thụ bán lẻ nên trong năm qua Công ty đã chủ động có chính sách thúc đẩy khách hàng trực tiếp “ tập trung khai thác thêm khách hàng mới, khách hàng OEM, khách hàng sử dụng ắc quy viên thông qua đấu thầu” và thúc đẩy xuất khẩu để bù đắp khó khăn trong nước bằng các giải pháp và kết quả đạt được:

a, Thị trường nội địa: Tăng trưởng 15,31% so năm 2015.

Trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt của tình hình thị trường, Công ty đã linh hoạt, ban hành kịp thời các chương trình khuyến mại, cơ chế chính sách để tăng khả năng cạnh tranh cho sản phẩm, bên cạnh đó chú trọng:

- Tăng trưởng doanh số bình dân dụng, khởi động tích điện khô, MF do mở thêm được nhiều Nhà phân phối/ Đại lý có tiềm năng, có năng lực bán hàng, tài chính tốt, bên cạnh đó bình kín khí công nghiệp loại nhỏ được các đơn vị OEM đặt hàng tỷ trọng 90 đến 100% nhu cầu nhập, bình kín khí công nghiệp loại lớn tiếp cận lại được các đơn vị cung cấp ắc quy cho Viễn Thông, Điện lực vốn là thế mạnh của Công ty trong nhiều năm qua.

- Thị trường ngày càng được mở rộng, các NPP/ Đại lý đã yên tâm, có xu hướng tăng dự trữ như các thương hiệu mạnh.

- Thị trường OEM của Công ty đã phát huy hiệu quả.

- Hệ thống phân phối bán lẻ đã từng bước lớn mạnh, mật độ bao phủ tốt đã nâng cao được cơ hội bán hàng và uy tín dịch vụ sau bán hàng.

- Nhân lực thị trường đã được chuyên môn hóa với trình độ và kỹ năng bán hàng cao góp phần mở rộng thị phần các tỉnh thành và tăng trưởng khách hàng truyền thống.

- Công tác đầu tư cho quảng bá thương hiệu sản phẩm, hình ảnh của Công ty được nhiều người tiêu dùng biết đến và đặc biệt sự tin nhiệm của người tiêu dùng đã bình chọn “ sản phẩm ắc quy Tia Sáng” là Hàng Việt Nam chất lượng cao.

c, Thị trường Xuất khẩu: Tăng trưởng 33,62% so năm 2015.

Thị trường xuất khẩu dù bị cạnh tranh khốc liệt về giá của hàng Trung quốc, Thái Lan nhưng năm qua Công ty vẫn giữ vững tăng trưởng tốt và phát triển mở rộng thêm đối tác ở một số thị trường Đông Nam Á, Tây Á, tuy nhiên thị trường Trung Phi ảnh hưởng do chính sách nhập hàng khó khăn, Trung Đông bất ổn chính trị.

1.2.2 Về hoạt động Kỹ thuật - Sản xuất:

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu duy trì sự ổn định chất lượng để hỗ trợ tiêu thụ, đồng thời nâng cấp chất lượng ở một số chủng loại sản phẩm ắc quy khởi động, ắc quy kín khí công nghiệp đã được khách hàng tin nhiệm. Chất lượng sản phẩm ắc quy xe

máy kín khí đã có sự cải thiện đáng kể và đang dần lấy lại được thị trường, tỷ lệ hàng đổi, hàng yêu cầu bảo hành đã giảm đáng kể so với cùng kỳ.

- Lắp đặt và khai thác có hiệu quả các thiết bị mới đầu tư năm 2016.
- Thường xuyên tăng cường kiểm soát quá trình sản xuất, giảm được tối đa sai lỗi khi xuất xưởng, đồng thời áp dụng các biện pháp quản lý lô, date của sản phẩm trong quá trình sản xuất và khâu tiêu thụ thông qua dán tem QRcode để kiểm soát.
- Liên tục cải tiến và chế tạo thêm sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu của thị trường.
- Công tác tiết kiệm chi phí được triển khai mạnh mẽ với nhiều giải pháp:
 - + Quy hoạch lại sản xuất, tối ưu hóa mặt bằng và nhân lực hiện có,
 - + Ban hành cơ chế khoán sản phẩm cá nhân ở nhiều công đoạn sản xuất để tăng năng suất lao động;
 - + Tái sử dụng vào sản xuất nước thải sau hệ thống xử lý thay thế nước nguồn;
 - + Kiểm soát dự trữ hàng tồn kho ở mức thấp;
 - + Tiết kiệm tối đa vật tư, năng lượng trong quá trình sản xuất...
- Duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001.
- Thực hiện tốt công tác ATLĐ-PCCN-BVMT:
 - + Thực hiện huấn luyện ATLĐ cho Đối tượng bắt buộc.
 - + Tổ chức Khám sức khoẻ năm 2016 cho NLĐ.
 - + Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ theo quy định của Pháp luật.
 - + Không để xảy ra tai nạn lao động, sự cố cháy nổ và vi phạm môi trường.

1.2.3. Về tình hình đầu tư:

Năm 2016 Công ty đã hoàn thiện xong các hạng mục đầu tư thiết bị, bước đầu đã phát huy hiệu quả góp phần nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

Tổng giá trị đầu tư được phê duyệt năm 2016 là : 6.908 triệu đồng và thực hiện thực tế là: 5.768 triệu đồng

1.2.4. Về Quản lý Định mức Vật tư Kỹ thuật:

Trên cơ sở Bộ Định mức Vật tư năm 2016 được Ban hành, hàng tháng, hàng quý Công ty đều tổ chức kiểm kê, đánh giá việc thực hiện Định mức vật tư kỹ thuật, nhằm kịp thời khắc phục hạn chế để góp phần nâng cao hiệu quả trong quản lý sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Việc thực hiện quản lý vật tư được tiến hành cùng với các biện pháp chế tài như tiền lương và thi đua nên các bước công việc đã đi vào nề nếp.

1.2.5. Về công tác Lao động tiền lương:

Tình hình lao động năm 2016 vẫn diễn biến phức tạp, tỷ lệ biến động cao mà nguyên nhân chủ yếu là thu nhập của người lao động chưa đủ hấp dẫn dù Công ty đã trích đến 8% Doanh thu, bên cạnh đó sự biến động còn do sức hút lao động mạnh từ các Khu công nghiệp bao quanh khu vực nội thành đã gây khó khăn cho công tác tuyển dụng lao động vì vậy Công ty đã phải thực hiện nhiều giải pháp quan trọng với định hướng về Người lao động trực tiếp như:

- Điều chỉnh cơ cấu tiền lương giữa lao động trực tiếp và gián tiếp phục vụ;
- Áp dụng hệ số hỗ trợ tiền lương đối với một số bộ phận bộ phận có mức độ nặng nhọc độc hại và hỗ trợ tiền lương đối với công nhân mới ở những công đoạn có độ phức tạp cao.

- Kịp thời khen thưởng, động viên những tập thể, cá nhân tích cực lao động sản xuất, lao động sáng tạo như: Khen thưởng đột xuất những ý tưởng, sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa sản xuất mang lại hiệu quả.

- Xây dựng thang bảng lương mới cho toàn Công ty;

- Ban hành Bộ định mức lao động và đơn giá tiền lương mới, thường xuyên theo dõi bổ sung, sửa đổi hoàn thiện cho phù hợp với thực tế.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, liên hoan tiếp xúc nhân các sự kiện kỷ niệm những ngày lễ lớn. Đây là hoạt động tinh thần hết sức ý nghĩa và cũng là diễn đàn để cán bộ và công nhân lao động bày tỏ tâm tư, nguyện vọng một cách cởi mở.

Nhờ thực hiện những giải pháp trên đã phần nào khắc phục được tình trạng biến động lao động trực tiếp sản xuất ở mức độ cao, nên công tác tuyển dụng bổ sung lao động bớt khó khăn hơn. Tuy nhiên, hiện tại lao động vẫn còn thiếu, cần tiếp tục tuyển dụng bổ sung thêm để có thể đảm bảo đáp ứng yêu cầu sản xuất.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

2.1. Các chỉ số tài chính:

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,38	1,47
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,47	0,51
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	49,3	44,9
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	97,3	81,6
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế từ HĐKD /Vốn chủ sở hữu bình quân	%	3,91	8,23
Hệ số lợi nhuận sau thuế từ HĐKD/Tổng tài sản bình quân	%	1,84	4,34
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	1,55	2,89

Trong năm 2016, tình hình tài chính của công ty đã cải thiện. Doanh thu tăng 19%, tổng nợ giảm 4,85% giúp hệ số Nợ/Tổng TS giảm xuống còn 44,9% so với mức 49,3% của năm 2015. Theo đó, hệ số thanh toán cũng tăng trong năm qua.

Hiệu quả HĐKD của công ty được thể hiện với những chỉ số cụ thể như sau: Tỷ suất LNST/doanh thu đã cải thiện từ 1,55% lên mức 2,89%; ROE tăng từ 3,91% lên mức 8,23%; ROA tăng từ 1,84% lên 4,34% .

2.2. Tình hình tài sản:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% so với 2015
Tài sản ngắn hạn	84.477	85.746	101,5
Tài sản dài hạn	49.070	47.691	97,2
TỔNG TÀI SẢN	133.547	133.437	99,9

Tổng tài sản của Công ty năm 2016 là: 133,4 tỷ đồng, giảm 0,1% so với năm 2015;

Tài sản ngắn hạn tăng 1,5% chủ yếu là trị giá hàng tồn kho tăng.

Tài sản dài hạn giảm 2,8% do một số TSCĐ hết khấu hao nhưng vẫn được sử dụng.

2.3. Tình hình nợ:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% so với 2015	Cơ cấu nợ 2015	Cơ cấu nợ 2016
Nợ ngắn hạn	61.329	58.353	95,1	93,11%	97,30%
Nợ dài hạn	4.544	1.617	35,6	6,89%	2,70%
NỢ PHẢI TRẢ	65.873	59.970	91,0	100%	100%

Cơ cấu nợ của Công ty tương đối ổn định. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn năm 2016 giảm so năm 2015 là: 10,188 tỷ đồng.

Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty năm 2016 là 1,47 lần lớn hơn năm 2015 là 1,38 lần cho thấy khả năng trả nợ ngắn hạn là tốt và cao hơn so năm trước.

Nợ dài hạn chiếm tỷ trọng ít hơn ngắn hạn và năm 2016 giảm 4,19% so năm 2015. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn năm 2016 cũng giảm so năm 2015 là: 2,927 tỷ đồng.

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ

* Những cải tiến trong năm 2016.

- Linh hoạt trong việc điều chỉnh cơ chế chính sách giá có trọng tâm, trọng điểm đối với các kênh tiêu thụ sản phẩm nhằm tăng khả năng cạnh tranh.

- Tăng cường công tác quản lý đi đôi với việc điều chỉnh chế độ đãi ngộ đối với nhân viên làm công tác thị trường, đảm bảo nhân lực ổn định để mở rộng thị trường.

- Nâng cấp công tác quản trị từ sản xuất đến tiêu thụ nhằm nâng cao hiệu quả SXKD bằng việc đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và phần mềm quản lý.

- Sắp xếp tối ưu hóa mặt bằng và nhân lực sản xuất.

- Tăng cường công tác quản lý vật tư để giảm vốn vay và tăng vòng quay vốn lưu động.

- Điều chỉnh chính sách tiền lương đối với người lao động trực tiếp sản xuất, đặc biệt là các công đoạn then chốt.

- Các hoạt động nâng cao đời sống tinh thần cho Người lao động được quan tâm hơn thông qua việc tổ chức nhiều sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch.

4. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2016, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty dù còn nhiều khó khăn. Nhưng với sự linh hoạt trong điều hành của Ban lãnh đạo, bộ máy quản lý đặc biệt là sự đoàn kết của tập thể Người lao động Công ty. Công ty CP ẮC QUY TIA SÁNG đã hoàn thành những mục tiêu đề ra, trên các lĩnh vực công tác đều phát huy tốt vai trò và trách nhiệm của mình như Thị trường, Kỹ thuật, Kế hoạch-vật tư, Lao động tiền lương, Quản trị sản xuất,...góp phần ổn định chất lượng sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

Với những kết quả đã đạt được, Tập thể Công ty cổ phần ẮC QUY TIA SÁNG đã được Bộ Công thương tặng Cờ thi đua xuất sắc, Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hải Phòng và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tặng bằng khen, nhiều tập thể, cá nhân được Tổng liên đoàn lao động, Bộ Công thương, Công đoàn bộ Công thương, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam tặng bằng khen, Đảng bộ Công ty được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu, Sản phẩm của Công ty được Người tiêu dùng đánh giá chất lượng tốt và bình chọn là Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao, đây là những phần thưởng cao quý và xứng đáng cho những nỗ lực không ngừng của tập thể CBCNV Công ty năm 2016 và những năm vừa qua, điều đó đã tạo động lực, niềm tin và sự quyết tâm phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và những năm tiếp theo.

5. KẾ HOẠCH NĂM 2017

5.1. Nhận định tình hình chung:

Năm 2017 được dự báo tình hình kinh tế Thế giới không thuận lợi, kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn do thời tiết, môi trường diễn biến phức tạp, khó lường, các yếu tố tác động đến tăng trưởng đều thắt chặt như lạm phát, xuất khẩu tăng chậm lại, thuế nhập khẩu hàng hóa từ các nước trong khu vực ASEAN sẽ giảm dần theo cam kết làm cho hàng ngoại nhập có nhiều cơ hội xâm nhập vào thị trường trong nước làm ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Tuy nhiên, vừa mới đây Hiệp định Tạo thuận lợi thương mại (TFA) của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) có hiệu lực ngày 22/02/2017 sẽ giúp các nước thành viên trong đó có Việt Nam giảm đáng kể chi phí thương mại, nhưng (TFA) cũng yêu cầu các nước thành viên vừa phải đảm bảo thực hiện cam kết tạo thuận lợi hóa thương mại, vừa phải đảm bảo kiểm soát hoạt động xuất - nhập khẩu chặt chẽ, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng hóa không đảm bảo chất lượng, gây tổn thất đến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp trong nước.

Như vậy có thể nói, năm 2017 là năm có nhiều cơ hội và thách thức đan xen, đòi hỏi các Doanh nghiệp cần tỉnh táo, chắt chiu cơ hội, nắm bắt được xu thế vận động của nền kinh tế để có quyết sách trong SXKD sao cho hiệu quả nhất.

5.2. Thuận lợi:

- Nền kinh tế hội nhập và phát triển sẽ góp phần thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng, đồng thời việc tăng cường hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại và trốn thuế

của Nhà nước theo cam kết với (TFA) sẽ góp phần tạo môi trường kinh doanh bình đẳng cho các Doanh nghiệp sản xuất trong nước.

- Chất lượng Sản phẩm của Công ty đã không ngừng được cải thiện tạo được niềm tin với khách hàng.

- Các thiết bị mới đầu tư đã phát huy hiệu quả, góp phần tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, bên cạnh đó các sản phẩm công nghệ cao với giá cả hợp lý sẽ góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh của TIBACO trên thị trường.

5.3. Khó khăn:

- Giá chi đang ở mức cao, trong khi các hãng lớn chưa có dấu hiệu tăng giá, nên rất khó khăn khi xây dựng các cơ chế khuyến khích tiêu thụ cả trong nước và xuất khẩu.

- Các hãng lắp ráp ô tô trong nước đang gặp khó khăn khi Chính phủ kiên quyết áp dụng tiêu chuẩn khí thải ô tô mức 4 (euro 4) từ 01/01/2017.

- Khách hàng đang có xu hướng chuyển sang dùng các sản phẩm ắc quy công nghệ cao, trong khi năng lực sản xuất dòng sản phẩm mới này vẫn còn hạn chế.

- Chi phí Bảo hiểm xã hội tăng theo mức lương tối thiểu mới từ 01/01/2017.

- Các chi phí về môi trường, năng lượng có xu hướng tiếp tục tăng.

- Tình hình tuyển dụng lao động mới vẫn khó khăn do sức hút nhân lực của các khu công nghiệp ngoại thành Hải Phòng,

5.4. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017
1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	Triệu đồng	207.340
2	Doanh thu tiêu thụ	Triệu đồng	210.000
3	Tổng LN trước thuế	Triệu đồng	6.000

5.5. Nhiệm vụ chung:

- Đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm trong nước và xuất khẩu. Phần đầu đạt và vượt chỉ tiêu doanh thu đề ra. Tăng cường mở rộng mạng lưới phân phối sản phẩm trên toàn quốc, đặc biệt các thị trường còn trống.

- Đảm bảo sự ổn định và tiếp tục nâng cấp chất lượng sản phẩm. Kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ quy trình công nghệ, phát hiện và xử lý kịp thời các biến động, không để sản phẩm sai lỗi lọt ra thị trường.

- Đẩy mạnh phong trào lao động sáng tạo, sáng kiến cải tiến, tiết kiệm chi phí để hạ giá thành, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

- Mua sắm thêm một số thiết bị để nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng lực sản xuất và hoàn thiện công nghệ sản xuất dòng sản phẩm mới công nghệ cao.

- Tiếp tục kiện toàn công tác nhân sự, cải tiến chế độ chính sách để thu hút nhân lực chất lượng cao.

5.6. Phương hướng, biện pháp cụ thể:

5.6.1. Công tác tiêu thụ sản phẩm:

* Đối với thị trường nội địa:

- Triển khai đẩy mạnh tiêu thụ các sản phẩm có lợi thế và các loại sản phẩm mới công nghệ cao.

- Tích cực, chủ động lên kế hoạch hỗ trợ thị trường, phát triển doanh số trên tất cả các dòng sản phẩm, đặc biệt chú trọng gia tăng doanh số bình khởi động, MF và dân dụng.

- Mở rộng và tối đa sản lượng xuất bán ắc quy và bán thành phẩm cho các đơn vị OEM.

- Kiện toàn nhân lực làm công tác thị trường:

+ Bổ sung nhân lực làm thị trường tại chỗ cho từng khu vực;

+ Xây dựng chính sách hỗ trợ thị trường trọng điểm.

+ Tăng cường hỗ trợ kỹ thuật để xử lý bảo hành tại chỗ.

+ Tích cực chăm sóc khách hàng và bao phủ thị trường.

- Thường xuyên chăm sóc khách hàng truyền thống.

- Kết hợp với các đơn vị trung gian để tham gia đấu thầu

- Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ kỹ thuật cho đội ngũ thị trường.

* Đối với khách hàng xuất khẩu:

+ Hỗ trợ tối đa các khách hàng truyền thống để gia tăng sản lượng.

+ Tích cực xúc tiến thương mại, tìm kiếm các thị trường mới.

5.6.2. Công tác kỹ thuật sản xuất:

Tập trung vào các nhiệm vụ:

+ Tiếp tục nâng cấp Chất lượng sản phẩm.

+ Khai thác có hiệu quả các Thiết bị mới đầu tư.

+ Nghiên cứu cải tiến công nghệ, thiết bị và Sản phẩm mới.

+ Tiết kiệm tối đa Năng lượng, Vật tư bằng các giải pháp Quản lý và Đầu tư.

+ Nâng cấp lên phiên bản 2015 đối với Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001 và Hệ thống Quản lý môi trường ISO14000 nhằm ổn định chất lượng sản phẩm và bảo đảm môi trường.

+ Kiểm soát chặt chẽ chất lượng các Vật tư đầu vào.

+ Chú trọng kiểm soát ở các công đoạn then chốt.

+ Thực hiện Bảo dưỡng trang thiết bị sản xuất đúng kỳ.

+ Đổi mới công nghệ hóa thành tầm cực.

5.6.3. Công tác đầu tư:

- Mua sắm thêm một số thiết bị để nâng cao chất lượng sản phẩm và tăng năng lực sản xuất ở một số công đoạn trọng yếu.

- Cải tạo, sửa chữa một số nhà xưởng đã xuống cấp tận dụng tối đa diện tích phục vụ sản xuất;

Tổng giá trị mua sắm năm 2017 dự kiến khoảng 14.582 triệu đồng.



5.6.4. *Đổi mới tổ chức quản lý:*

- Rà soát sửa đổi bổ sung các quy chế quản trị Công ty;
- Khai thác tốt hạ tầng công nghệ thông tin và phần mềm quản trị nhằm tăng cường công tác kiểm soát quản lý chi phí và phòng ngừa rủi ro.
- Tăng cường công tác cán bộ để đào tạo đội ngũ kế thừa, đảm bảo nguồn lực cán bộ quản lý trong Công ty.
- Cải tiến cơ chế tiền lương nhằm thu hút nguồn lao động đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức đào tạo nâng cao nguồn nhân lực bằng hình thức tại chỗ hoặc tập huấn bên ngoài.

5.6.5. *Phong trào thi đua – Công tác xã hội:*

- Phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất phấn đấu hoàn thành kế hoạch tháng/quý/nhân các sự kiện lớn của Đất nước và Công ty.
- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao, tạo sân chơi cho người lao động sau những giờ lao động sản xuất.
- Thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống, việc làm và các quyền lợi của người lao động, giúp đỡ cho những người có hoàn cảnh gia đình khó khăn, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện,...

Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2016, cùng với truyền thống đoàn kết, quyết tâm vượt qua khó khăn của tập thể Cán bộ, công nhân lao động trong những năm vừa qua, chắc chắn sẽ tạo ra tiền đề tốt để Công ty phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 đề ra.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp. Xin trân trọng cảm ơn./.

